

UBND TỈNH HƯNG YÊN
THANH TRA TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 87/KL-TTT

Hưng Yên, ngày 24 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về lao động, bảo hiểm, thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát

Thực hiện Quyết định số 209/QĐ-TTT ngày 04/11/2024 của Chánh thanh tra tỉnh Hưng Yên thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động, bảo hiểm, thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát. Địa chỉ: Xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Thời kỳ thanh tra: việc chấp hành pháp luật về lao động, bảo hiểm từ năm 2020 đến hết năm 2023; việc chấp hành pháp luật về thuế các khoản phải nộp ngân sách nhà nước từ năm 2021 đến hết năm 2023. Từ ngày 08/11/2024 đến ngày 29/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 16/12/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát, Địa chỉ: Bãi Sim, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên được phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 06/02/2009, mã số doanh nghiệp 0900335802 với ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất kim loại ...

Công ty thực hiện hạch toán kế toán theo hình thức: Nhật ký chung; Niên độ kế toán: Bắt đầu từ ngày 01/01 kết thúc vào ngày 31/12; Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ; Đăng ký, kê khai, nộp thuế tại Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào – Văn Lâm; Vốn điều lệ: 1.500.000.000 đồng; Mã số thuế: 0900335802.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc chấp hành pháp luật về lao động, bảo hiểm

1.1. Báo cáo định kỳ và công tác tuyển dụng, đào tạo lao động

- Việc báo cáo định kỳ: Qua kiểm tra hồ sơ do đơn vị cung cấp cho thấy: Công ty đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động cả năm; báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động; đã thực hiện báo cáo về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cả năm. Tuy nhiên doanh nghiệp thực hiện chưa đầy đủ các báo cáo định kỳ về tuyển dụng và sử dụng lao động; báo cáo về tình hình tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp (báo cáo 6 tháng).

- Việc tuyển dụng và đào tạo lao động: Công ty đã xây dựng quy trình tuyển dụng nhân sự..., hình thức và phương thức tuyển dụng trực tiếp, qua các kênh online, thông báo tuyển dụng. Không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động; không giữ bản chính văn bằng, chứng chỉ gốc hoặc giấy tờ tùy thân của người lao động. Thời gian thử việc: Từ 01 đến 2 tháng; Công ty đã thực hiện việc lập, cập nhật, quản lý sổ lao động.

1.2. Thực hiện hợp đồng lao động

- Số người không thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động: 01 người (là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); Số người đã ký kết hợp đồng lao động: 01 người (hợp đồng lao động không xác định thời hạn); Số lao động hợp đồng 01 đến dưới 3 tháng: 8 người.

- Không có lao động bị mất việc làm; Số lao động thôi việc: 25 người; không có lao động thuộc đối tượng hưởng trợ cấp thôi việc.

1.3. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất

- Việc xây dựng và đăng ký nội quy lao động: Doanh nghiệp sử dụng dưới 10 lao động, không bắt buộc ban hành nội quy bằng văn bản theo quy định Khoản 1 Điều 69 của Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020. Doanh nghiệp đã thỏa thuận với người lao động về kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất trong hợp đồng lao động. Trong kỳ thanh tra chưa có lao động lao động bị xử lý kỷ luật, bị phạt tiền trừ lương và phải bồi thường trách nhiệm vật chất.

1.4. Đối thoại, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể

- Công ty đã xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức thương lượng tập thể về xây dựng thang lương, bảng lương... Tuy nhiên Quy chế dân chủ chưa sửa đổi theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực từ 1/7/2023 và không có thỏa ước lao động tập thể.

1.5. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN)

- Số lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH: 2 người (bao gồm giám đốc doanh nghiệp); Số lao động đã tham gia BHXH: 2 người; Số lao động chưa tham gia BHXH: 0 người; Tổng số tiền phải đóng: 110.635.636 đồng; Số tiền đã đóng: 110.635.636 đồng; Số tiền còn thừa/thiếu: 0 đồng. Số lao động được cấp sổ BHXH, thẻ BHYT: 2 người

- Việc thực hiện chốt sổ BHXH: Không có lao động phải chốt sổ BHXH

- Việc chi trả đủ số tiền chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho người lao động: Không có lao động ốm đau, thai sản

1.6. Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động, môi trường lao động bình thường: 8 giờ/ngày, 48 giờ/tuần (nghỉ các ngày chủ nhật). Buổi sáng làm việc từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều làm việc từ 13h00 đến 17 giờ 00; Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động đặc

biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: Không có; số giờ làm thêm: Công ty không tổ chức cho người lao động làm thêm giờ.

- Việc thực hiện các quy định về nghỉ ngày lễ, tết: người lao động được nghỉ 11 ngày (5 ngày tết nguyên đán, 1 ngày tết dương lịch, 2 ngày quốc khánh, 1 ngày giỗ tổ, 1 ngày 30/4 và 1 ngày 1/5).

- Chưa thực hiện cho người lao động nghỉ việc riêng có hưởng lương.

- Công ty bố trí nghỉ hàng năm cho người lao động 12 ngày/năm, được nghỉ luôn trong tháng.

1.7. Tiền lương và trả công lao động

Đơn vị tính: đồng

TT	Diễn giải	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Mức lương tối thiểu DN đang áp dụng	4.200.000	7.800.000	8.840.000	8.840.000
2	Mức thu nhập thấp nhất	4.200.000	7.800.000	8.840.000	8.840.000
-	Mức thu nhập cao nhất	8.658.000	9.620.000	9.620.000	9.620.000
-	Mức thu nhập bình quân	8.000.000	8.500.000	9.000.000	9.000.000
3	Mức ăn ca/suất	25.000	25.000	25.000	25.000

- Phương thức trả lương: trả bằng tiền mặt và hình thức trả lương đang áp dụng: trả lương theo thời gian

- Việc xây dựng thang lương, bảng lương: Đã thực hiện việc xây dựng thang lương bảng lương; Tiền lương làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm: Không phát sinh; Việc trả lương những ngày chưa nghỉ hàng năm hoặc ngày chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm của người lao động: bố trí cho người lao động nghỉ hết trong năm.

- Tiền lương ngừng việc, trả lương trong các trường hợp thiếu việc làm: Không

- Việc phạt tiền, trừ lương người lao động: Không

1.8. Quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động

a). Quy định về các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động

- Công ty đã xây dựng kế hoạch an toàn vệ sinh lao động và bố trí 01 cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động (theo chế độ kiêm nhiệm công tác an toàn và công tác y tế).

- Việc phân loại lao động theo danh mục công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: Không có; Việc phân loại số lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động: 01 người (lái xe nâng); Việc kiểm tra, bảo dưỡng máy, thiết bị, nhà xưởng: 3 tháng 1 lần; việc trang bị các thiết bị an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc: trang bị thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Đã thực hiện việc xây dựng kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc. Tổng số vụ tai nạn lao động từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2023: Không có và không xảy ra tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng tại doanh nghiệp.

- Việc trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế để đảm bảo ứng cứu, sơ cứu kịp thời khi xảy ra sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng, tai nạn lao động: trang bị tủ thuốc y tế gồm bông băng, cồn gạc theo danh mục.

- Đã bố trí buồng vệ sinh phù hợp tại nơi làm việc.

Tuy nhiên, kế hoạch an toàn vệ sinh lao động không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 3 Điều 76 Luật An toàn vệ sinh lao động; chưa thành lập bộ phận y tế và chưa bố trí lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc.

b). Quy định về phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

- Sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân trong thời gian làm việc.

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ: Do đặc thù doanh nghiệp nhỏ dưới 10 lao động, nên hỗ trợ bằng tiền để người lao động tự đi khám sức khỏe hàng năm.

- Công ty đã thực hiện việc thông tin về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, các yếu tố nguy hiểm, có hại và các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc cho người lao động và đã thực hiện việc nhận diện, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc.

- Chưa có sự cố khẩn cấp, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc vượt ra khỏi khả năng kiểm soát của người sử dụng lao động;

- Việc trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động: trang bị khẩu trang.

c). Quy định về sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động

- Theo hồ sơ tài sản của công ty, Công ty có 01 xe nâng hàng (mua lại cũ đưa vào sử dụng năm 2021). Tuy nhiên tại thời điểm thanh tra theo báo cáo của Công ty 01 xe nâng hàng hỏng và không còn sử dụng.

- Công ty đã thực hiện các biện pháp an toàn khi sử dụng điện; máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (nội quy về an toàn điện, phòng cháy chữa cháy).

d). Việc tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: Công ty tự hướng dẫn an toàn vệ sinh lao động cho người lao động.

1.9. Lao động đặc thù

- Các quy định riêng đối với lao động nữ: Tổng số lao động nữ: 4 người. Công ty thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ, gồm: Không có lao động nữ nghỉ thai sản và nuôi con dưới 12 tháng tuổi. Đã thực hiện cho lao động nữ nghỉ trong thời gian kinh nguyệt, mỗi ngày 30 phút (3 ngày) được hưởng nguyên lương.

- Đối với lao động là người lao động cao tuổi, lao động là người chưa thành niên, lao động là người nước ngoài: Công ty không sử dụng.

2. Việc chấp hành pháp luật về thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước

2.1. Việc chấp hành pháp luật về lệ phí môn bài

Hàng năm đơn vị đã nộp đủ lệ phí môn bài theo quy định Thông tư 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính. Tổng số tiền lệ phí môn bài đã nộp trong 03 năm là 6.000.000 đồng (năm 2021: 2.000.000 đồng; năm 2022: 2.000.000 đồng; năm 2023: 2.000.000 đồng).

2.2. Việc chấp hành pháp luật về thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Việc kê khai thuế GTGT hàng tháng được đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo đúng về Luật thuế GTGT, việc kê khai thuế GTGT của đơn vị căn cứ vào hóa đơn GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào và hóa đơn GTGT do đơn vị đã lập khi bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ, trong 3 năm (2021-2023) Công ty chưa phát sinh số thuế GTGT phải nộp. Qua thanh tra trong 3 năm (2021 - 2023) chưa phát hiện các tồn tại, sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về thuế GTGT tại đơn vị.

1.3. Việc thực hiện pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp trong 3 năm (2021 - 2023) cho thấy: Công ty chấp hành Luật thuế TNDN tương đối tốt như nộp tờ khai quyết toán thuế và báo cáo tài chính cho cơ quan thuế đầy đủ theo quy định. Theo báo cáo của đơn vị thu nhập tính thuế năm 2021 là 47.878.132 đồng và tổng thu nhập tính thuế 2 năm (2022-2023) lỗ là 1.980.138.772 đồng (năm 2022 lỗ: 1.084.043.777 đồng; năm 2023 lỗ: 896.094.995 đồng); thuế TNDN phát sinh phải nộp năm 2021 là 9.575.626 đồng. Qua thanh tra tính tăng số TNDN phải nộp năm 2021 là 20.000.000 đồng và giảm số lỗ từ hoạt động SXKD trong năm 2023 là 26.160.000 đồng nguyên nhân do đơn vị hạch toán sai số học mặt hàng Bột oxit kẽm thứ phẩm tại phiếu xuất kho số XK00542 ngày 01/12/2021 và hạch toán vào chi phí hóa đơn mua hàng không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.4. Việc chấp hành pháp luật về Thuế thu nhập cá nhân (TNCN)

Căn cứ báo cáo của đơn vị và hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Đoàn thanh tra cho thấy trong 3 năm (2021 - 2023) đơn vị kê khai, quyết toán thuế TNCN hàng năm với cơ quan thuế theo quy định. Qua thanh tra chưa phát hiện sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về thuế TNCN.

III. KẾT LUẬN

1. Việc thực hiện pháp luật về lao động

- Về báo cáo định kỳ: Công ty đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động, báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động; đã thực hiện báo cáo về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cả năm. Tuy nhiên doanh nghiệp thực hiện chưa đầy đủ các báo cáo định kỳ về tuyển dụng

và sử dụng lao động; báo cáo về tình hình tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp (báo cáo 6 tháng).

- Việc tuyển dụng và đào tạo lao động: Công ty đã xây dựng quy trình tuyển dụng nhân sự..., hình thức và phương thức tuyển dụng; không thu phí, không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc, không giữ bản chính văn bằng, chứng chỉ của người lao động; Thời gian thử việc: Từ 01 đến 2 tháng; thực hiện việc lập, cập nhật, quản lý sổ lao động theo quy định.

- Về hợp đồng lao động: Công ty đã ký và quy định đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng; trong kỳ thanh tra không có lao động bị mất việc làm và không có lao động thuộc đối tượng hưởng trợ cấp thôi việc.

- Về kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất: Công ty đã thỏa thuận với người lao động về kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất trong hợp đồng lao động. Trong kỳ thanh tra (2020-2023) chưa có lao động bị xử lý kỷ luật, bị phạt tiền trừ lương và phải bồi thường trách nhiệm vật chất.

- Đối thoại, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể: Công ty đã xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức thương lượng tập thể về xây dựng thang lương, bảng lương... Tuy nhiên Quy chế dân chủ chưa sửa đổi theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và không có thỏa ước lao động tập thể.

- Về thực hiện BHXH, BHYT, BHTN: Công ty đã đóng theo quy định. Trong kỳ thanh tra không có lao động phải chót sổ BHXH và không có lao động ốm đau, thai sản.

- Về thời gian làm việc, nghỉ ngơi: công ty đã thực hiện theo đúng quy định tại Nội quy lao động của công ty. Tuy nhiên chưa thực hiện cho người lao động nghỉ việc riêng có hưởng lương.

- Tiền lương và trả công lao động: Công ty áp dụng trả lương: theo thời gian. Việc chi trả lương được công ty thực hiện đầy đủ theo quy định.

- Về an toàn lao động, vệ sinh lao động:

- + Quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: Công ty thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên việc xây dựng kế hoạch an toàn vệ sinh lao động không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 3 Điều 76 Luật an toàn vệ sinh lao động; chưa thành lập bộ phận y tế và chưa bố trí lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc và chưa thực hiện quan trắc môi trường lao động.

- + Quy định về sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động: Công ty đã thực hiện các biện pháp an toàn khi sử dụng điện; máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và tại thời điểm thanh tra theo báo cáo của Công ty 01 xe nâng hàng hỏng và không còn sử dụng chưa được kiểm định.

- + Việc tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: Công ty tự hướng dẫn an toàn vệ sinh lao động cho người lao động.

- Về lao động đặc thù: đối với lao động nữ trong kỳ thanh tra không có lao động nữ nghỉ thai sản và nuôi con dưới 12 tháng tuổi. Đã thực hiện cho lao động nữ nghỉ trong thời gian kinh nguyệt, mỗi ngày 30 phút (3 ngày) được hưởng nguyên lương.

2. Việc chấp hành pháp luật về thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước

- Việc chấp hành pháp luật về lệ phí môn bài: Đơn vị đã nộp đủ số tiền lệ phí môn bài vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Việc thực hiện pháp luật về thuế GTGT: Việc kê khai thuế GTGT của đơn vị căn cứ vào hóa đơn GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào và hóa đơn GTGT do đơn vị đã lập khi bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ, trong 3 năm (2021-2023) Công ty chưa phát sinh số thuế GTGT phải nộp. Qua thanh tra trong 3 năm (2021 - 2023) chưa phát hiện các tồn tại, sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về thuế GTGT tại đơn vị.

- Việc thực hiện pháp luật về thuế TNDN: Qua thanh tra tính tăng số TNDN phải nộp năm 2021 là 20.000.000 đồng và giảm số lỗ từ hoạt động SXKD trong năm 2023 là 26.160.000 đồng nguyên nhân do đơn vị hạch toán sai số học mặt hàng Bột oxit kẽm thứ phẩm tại phiếu xuất kho số XK00542 ngày 01/12/2021 và hạch toán vào chi phí hóa đơn mua hàng không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Việc chấp hành pháp luật về Thuế thu nhập cá nhân: Qua thanh tra chưa phát hiện sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về thuế TNCN.

IV. KIẾN NGHỊ

Căn cứ kết quả thanh tra nêu trên, Thanh tra tỉnh kiến nghị:

1. Đề nghị Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào – Văn Lâm

Căn cứ quy định của pháp luật, xem xét xử lý vi phạm việc thực hiện pháp luật về thuế tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát phát hiện qua thanh tra.

2. Đối với Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát

- Yêu cầu Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát phát huy các ưu điểm, khắc phục và rút kinh nghiệm các tồn tại trong việc thực hiện pháp luật về lao động, thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước tại Công ty mà kết quả thanh tra đã nêu ở trên.

- Yêu cầu Công ty nếu sử dụng thiết bị xe nâng thì phải kiểm định kỹ thuật an toàn theo quy định tại Điều 31 Luật an toàn vệ sinh lao động thì mới được sử dụng trở lại.

- Thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về tuyển dụng và sử dụng lao động theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; Thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 24 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và Điều 36 Luật an toàn vệ sinh lao động; Sửa đổi và

ban hành quy chế làm việc ở cơ sở theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Thực hiện đầy đủ các quy định về việc cho người lao động nghỉ việc riêng có hưởng lương theo quy định tại Điều 115 Bộ luật lao động.

- Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo quy định tại Thông tư 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp theo đúng quy định tại Điều 14 Luật an toàn vệ sinh lao động, Điều 17 Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, quyết toán thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế, Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành và nộp thuế TNDN phát hiện qua thanh tra so với số báo cáo quyết toán của đơn vị theo quyết định của Chánh Thanh tra tỉnh.

3. Xử lý về kinh tế

- Quyết định thu hồi số tiền 20.000.000 đồng qua thanh tra phát hiện số tiền thuế TNDN phải nộp tăng so với số kê khai, quyết toán thuế của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Hưng Yên (số tài khoản 3949.0.1060137 tại Kho bạc Nhà nước Hưng Yên) để xử lý nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện điều chỉnh giảm số lỗ từ hoạt động SXKD trong năm 2023 với số tiền 26.160.000 đồng so với báo cáo quyết toán của đơn vị.

VI. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổ chức công khai kết luận thanh tra theo quy định Điều 48, Điều 49 Nghị định số 43/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Yêu cầu Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát tổ chức thực hiện các nội dung kiến nghị, kết luận thanh tra nêu trên và có văn bản báo cáo kết quả thực hiện gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 28/02/2025 để Thanh tra tỉnh theo dõi, đơn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận: *MM*

- TTCP (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo TTT;
- Sở LĐ - TB&XH, Chi cục Thuế KV Mỹ Hào – Văn Lâm (để phối hợp);
- Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thuận Phát (để t/h);
- Phòng GS,KT & XLSTT;
- Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu VT, HS.

CHÁNH THANH TRA



Đào Văn Sơn